

Số: /BC-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày tháng 4 năm 2014

Dự thảo

BÁO CÁO
TỔNG KẾT THI VÀ XÉT TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2012-2013,
TUYỂN SINH CÁC LỚP ĐẦU CẤP NĂM HỌC 2013-2014,
THI HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2013-2014
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THI NĂM 2014

A. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI VÀ XÉT TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2013-2014

I. XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 490/SGDĐT-KT&QLCLGD ngày 16-04-2013 về việc Hướng dẫn xét tốt nghiệp THCS và thi tốt nghiệp THPT năm học 2012-2013 theo tinh thần của Quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05-04-2006 về việc Ban hành Quy chế xét tốt nghiệp trung học cơ sở của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai công tác này từ 05-6-2013 đến 12-6-2013.

Ngoài ra, các phòng Giáo dục và Đào tạo còn tiến hành các đợt xét tốt nghiệp phổ cập trung học cơ sở.

2. Kết quả

- Xét tốt nghiệp THCS 2012 – 2013

STT	Phòng GD&ĐT	Khóa tháng 6/2013		
		Tổng số học sinh dự xét tốt nghiệp	Tổng số học sinh được công nhận tốt nghiệp	Tỉ lệ tốt nghiệp
1.	Bình Đại	1342	1342	100%
2.	Châu Thành	1251	1242	99,28%
3.	Chợ Lách	1042	1039	99,71%
4.	Mỏ Cày Bắc	1228	1227	99,92%
5.	Mỏ Cày Nam	1697	1692	99,71%
6.	Thạnh Phú	1408	1404	99,72%
7.	Giồng Trôm	1726	1725	99,94%
8.	Ba Tri	2390	2367	99,04%
9.	TP.Bến Tre	1144	1144	100%
Tổng hợp		13228	13182	99,65%

- Xét tốt nghiệp phổ cập THCS

STT	Phòng GD&ĐT	Khóa tháng 6/2013			Khóa tháng 8/2013		
		TS HS dự xét TN	TS HS được công nhận TN	Tỉ lệ TN	TS HS dự xét TN	TS HS được công nhận TN	Tỉ lệ TN
1.	Châu Thành	2	2	100%			
2.	TP Bến Tre	27	27	100%			
3.	Giồng Trôm				19	19	100%
4.	Mỏ Cày Nam				22	22	100%
Tổng hợp		29	29	100%	41	41	100%

3. Nhận xét chung

- Việc xét công nhận tốt nghiệp THCS và PC.THCS năm học 2012-2013 đã được các phòng GD&ĐT thực hiện đúng theo quy chế của Bộ GD&ĐT, Công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT đã ban hành.

- Những hạn chế cần tiếp tục khắc phục:

* Dữ liệu làm bằng tốt nghiệp THCS: Dữ liệu phải bảo đảm tính chính xác về mặt nội dung (sau khi được kiểm tra khai sinh, nhất là về chính tả của họ tên) của từng học sinh theo mẫu đã được quy định, đồng thời phải thống nhất về mặt kỹ thuật trong sử dụng máy tính như sau:

Phần mềm EXCEL + Kiểu chữ Times New Roman + Bộ mã Unicode + Size 12, dữ liệu làm bằng của các trường THCS phải được tập hợp trong 1 sheet của file Excel và phải được định dạng thống nhất (bảng mã Tiếng Việt, ngày tháng, Size chữ, kiểu chữ...)

* Công văn đề nghị mua phôi bằng cần phải chính xác về số liệu, kịp thời hạn.

* Việc đóng lệ phí mua phôi bằng tốt nghiệp còn trễ, kéo dài.

II. THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2013 được tiến hành trên phạm vi cả nước vào các ngày 02, 03 và 04 tháng 06 năm 2013.

1. Công tác chỉ đạo

Trên cơ sở gắn kết việc thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với việc thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06-3-2012 về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp THPT, đã được sửa đổi bổ sung tại các Thông tư số 04/2013/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 02 năm 2013 và Thông tư số 06/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2013 với những điều chỉnh cơ bản về công tác thi tốt nghiệp trung học phổ thông so với các năm trước đây theo hướng:

- Tổ chức thi theo cụm trường theo quy định triệt để về quy mô, cấu tạo nhưng cho phép vận dụng mềm hơn đối với các địa bàn khó khăn.

- Không thực hiện việc chám chéo các môn thi tự luận giữa các Sở GD&ĐT.

- Thống nhất phần mềm quản lý thi trên cả nước do Bộ GD&ĐT cung cấp.

- Điều chỉnh Quy chế thi :

+ Giảm nhẹ điều kiện phúc khảo bài thi;

+ Được điều chỉnh điểm phúc khảo bài thi với độ lệch nhỏ hơn so với trước

đây.

Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực tổ chức ôn tập, nghiêm túc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2012-2013; tăng cường tuyên truyền về kì thi, quán triệt quy chế thi, thống nhất quyết tâm tổ chức thi an toàn, nghiêm túc, bảo đảm cho kết quả thi thực sự khách quan, phản ánh đúng chất lượng dạy và học, tác động tích cực đến việc thực hiện các mục tiêu giáo dục.

Sở GD&ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 10-5-2013 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh năm học 2013-2014; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15-5-2013 của UBND tỉnh về việc tổ chức xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở, thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh các cấp bậc học năm 2013 ban hành Công văn số 490/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 16-4-2013 về việc Hướng dẫn xét tốt nghiệp THCS và thi tốt nghiệp THPT năm học 2012-2013.

2. Công tác sao in đề thi

Công tác sao in đề thi đã được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, bảo đảm theo quy chế trong đó có việc thực hiện tốt khâu cách ly triệt để bộ phận sao in đề thi. Đề thi được tổ chức sao in đúng, đủ theo yêu cầu của cơ cấu thí sinh và về cơ bản đáp ứng được cho kì thi tiến hành thuận lợi. Tuy nhiên, công tác này cũng còn những hạn chế cần tiếp tục khắc phục:

- Thiếu, thừa đề thi của các phòng thi;
- Thiếu trang trong các mã đề thi.
- Bị mờ nét ở một số mã đề thi.

3. Công tác coi thi

Ban chỉ đạo thi của tỉnh đã làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt quy chế thi, xây dựng kế hoạch khả thi và có các phương án hợp lý huy động các lực lượng xã hội tham gia bảo vệ an toàn tổ chức thi; phối hợp chặt chẽ với thanh tra Bộ, bảo đảm trật tự an toàn vòng ngoài và duy trì kỉ cương trường thi, kỷ luật phòng thi, hạn chế tối đa những biểu hiện tiêu cực.

Công tác coi thi được chuẩn bị khá chu đáo, cẩn thận và được triển khai thực hiện nghiêm túc tại tất cả các hội đồng coi thi.

Loại hình	Số thí sinh đăng kí	Số hội đồng coi thi	Số phòng thi	Số thí sinh dự thi	Tỉ lệ %
GDTriH	10576	33	447	10570	99.94%
GDTX	1258		55	1246	99.04%

Nhận thức xã hội rất tốt của nhân dân tỉnh nhà đã góp phần tạo nên không khí thi cử nghiêm túc, an toàn. Trên toàn tỉnh, tại các hội đồng coi thi không có hiện tượng người ngoài vây quanh khu vực thi làm mất trật tự kì thi.

Thí sinh có sự chuẩn bị về kiến thức, kỹ năng và được học tập đầy đủ về quy chế thi nên có tâm thế thoải mái, tự tin, tập trung làm bài thi, hạn chế được các biểu hiện sai phạm trong thi cử.

Việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra có tác động tích cực; các đoàn thanh tra thi đã có những phát hiện, góp ý, điều chỉnh liên quan đến việc thực hiện quy chế thi góp phần cho các đơn vị khắc phục những thiếu sót, hạn chế, bất cập trong quy trình tổ chức thi theo đúng yêu cầu nghiêm túc, đúng quy chế, an toàn và hiệu quả.

Quy chế thi được thực hiện nghiêm túc tại tất cả các hội đồng coi thi; những hạn chế trong công tác sao in đề thi cơ bản được khắc phục kịp thời và xử lý hiệu quả không làm ảnh hưởng kết quả làm bài của thí sinh.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thi còn bộc lộ một số hạn chế như sau:

- Điều kiện cơ sở vật chất của một số hội đồng coi thi chưa được chuẩn bị để đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức thi;

- Cần quản lý tốt hơn các phương tiện cá nhân không được phép mang vào phòng thi của cán bộ làm công tác thi và của thí sinh trong khu vực thi;

- Một số Hội đồng coi thi mua giấy thi vượt quá định mức cho phép, một số khác (2 hội đồng coi thi đặt ở trường THCS) đăng ký mua giấy thi chậm nên thiếu giấy thi, phải điều tiết từ các hội đồng khác qua.

- Một số Chủ tịch hội đồng chưa đọc kỹ bên ngoài phong bì đề thi hướng dẫn từ hội đồng sao in nên không cất phong bì môn Sinh học- tuy không làm ảnh hưởng đến kết quả làm bài của thí sinh nhưng cần phải rút kinh nghiệm nghiêm túc từ công tác sao in, điều hành coi thi tại các hội đồng coi thi.

- Việc tô sai mã số báo danh, mã đề, tô không rõ câu chọn của thí sinh trong làm bài thi trắc nghiệm vẫn còn xảy ra đối với một ít thí sinh cho thấy việc hướng dẫn của các nhà trường về thi trắc nghiệm cho thí sinh chưa thật kỹ, thí sinh chưa thật sự tập trung cao trong làm bài thi, giám thị cần hướng dẫn, nhắc nhở thí sinh thường xuyên, hiệu quả hơn.

5. Công tác chấm thi và phúc khảo bài thi

Công tác chấm thi tốt nghiệp THPT được triển khai từ ngày 06-6-2013 và hoàn thành vào ngày 15-6-2013.

Hội đồng chấm thi tốt nghiệp THPT của tỉnh đã chấm bài thi với số lượng:

- Bài thi trắc nghiệm:

GDTrH				GDTX		
Hóa Học	Sinh học	Ngoại ngữ		Hóa Học	Vật Lí	Sinh học
10567	10567	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	1200	1226	1242
		10538	27			

- Bài thi tự luận

GDTrH			GDTX		
Ngữ văn	Địa lí	Toán	Ngữ văn	Địa lí	Toán
10568	10567	10565	1201	1207	1230

Công tác phúc khảo bài thi

- Bài thi trắc nghiệm:

GDTrH				GDTX		
Hóa Học	Sinh học	Ngoại ngữ		Hóa Học	Vật Lí	Sinh học
15	18	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	8	11	13
		18	0			

- Bài thi tự luận

GDTrH			GDTX		
Ngữ văn	Địa lí	Toán	Ngữ văn	Địa lí	Toán
56	46	40	48	55	49

Kết quả phúc khảo

GDTrH		GDTX	
Chuyên xếp loại	Hồng thành Đố	Chuyên xếp loại	Hồng thành Đố
07	15	0	14

Chuyên xếp loại GDTrHPT: 04 TB → Khá; 03 Khá → Giỏi

6. Phân tích kết quả

a) Đối với giáo dục phổ thông (phụ lục 1a và 1b)

Tỉ lệ tốt nghiệp là 99.19% (so với 98,12% của năm học 2011-2012) tăng 1,07%.

Tỉ lệ tốt nghiệp	Cao nhất	Thấp nhất
99,19%	Chuyên Bến Tre, Chê Guevara, Nguyễn Đình Chiểu, Võ Trường Toản, Huỳnh Tấn Phát, Lê Hoàng Chiểu, Lê Quý Đôn, Nguyễn Thị Định, Trần Trường Sinh :100%	Năng khiếu TĐTT: 91,66%
	22 trường đạt tỉ lệ trên tỉ lệ bình quân của cả tỉnh	
		10 trường đạt tỉ lệ dưới tỉ lệ bình quân của cả tỉnh

(Tỉ lệ tốt nghiệp của các trường đã trừ thí sinh tự do)

b) Đối với giáo dục thường xuyên (phụ lục 2a và 2b)

Tỉ lệ tốt nghiệp chung là 84,59 % (so với 72,44% của năm học 2011-2012) là tăng 12,15%.

Tỉ lệ tốt nghiệp	Cao nhất	Thấp nhất
84,59%	TT GDTX TP Bến Tre: 97,70% TT.GDTX Thạnh Phú : 95,18% TT.GDTX Mỏ Cày Bắc: 96,00% TT.GDTX Ba Tri: 93,91 %	TT.GDTX Giồng Trôm: 75,51%
	08 trung tâm đạt tỉ lệ trên tỉ lệ bình quân của cả tỉnh	
		01 trung tâm đạt tỉ lệ dưới tỉ lệ bình quân của cả tỉnh

(Tỉ lệ tốt nghiệp của các Trung tâm đã trừ thí sinh tự do)

Trong công tác chấm thi mặc dù đã có nhiều cố gắng hoàn thành nhiệm vụ nhưng cũng cần lưu ý về các vấn đề sau đây:

i) Tiếp tục nâng cao năng lực đánh giá của giáo viên trong chấm thi, kết quả chấm phúc khảo cho thấy chúng ta cần nỗ lực phấn đấu để đạt kết quả tốt hơn đặc biệt là các môn Ngữ Văn, Địa lí.

ii) Khâu làm phách cần cẩn trọng hơn trong kiểm tra đánh phách bài thi để tránh sai sót có thể làm sai lệch kết quả.

B. TỔNG KẾT CÔNG TÁC TUYỂN SINH CÁC LỚP ĐẦU CẤP NĂM HỌC 2012-2013

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

1. Công tác chỉ đạo

Thực hiện xét tuyển vào lớp 6 THCS theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông của Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 02/2013/TT-BGDĐT ngày 30-01-2013 và Công văn số 490/SGD&ĐT-KT&QLCLD ngày 16-04-2013 của Sở GD&ĐT trên tinh thần xét tuyển tối đa học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học để đảm bảo hoàn thành kế hoạch phổ cập trung học cơ sở.

2. Kết quả

STT	Phòng GD&ĐT	Tổng số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	Tổng số học sinh tuyển vào lớp 6	Tỉ lệ %	Ghi chú
1.	Bình Đại	2152	2152	100%	
2.	Châu Thành	1965	1963	99,9%	
3.	Chợ Lách	1566	1566	100%	
4.	Mỏ Cày Bắc	1666	1697	101,86%	
5.	Mỏ Cày Nam	2137	2137	100%	
6.	Thạnh Phú	2271	2264	99.69%	7 chuyển đi
7.	Giồng Trôm	2193	2190	99,86%	
8.	Ba Tri	3034	3034	100%	
9.	TP. Bến Tre	1614	1699	105%	
Tổng hợp					

3. Nhận xét chung

Kết quả công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS cho thấy toàn ngành đã huy động đạt một tỉ lệ khá tốt, bảo đảm cho việc duy trì sĩ số học sinh, phục vụ tốt mục tiêu phổ cập trung học cơ sở đúng độ tuổi.

Một số huyện, thành phố có tỉ lệ xét tuyển cao hơn 100% là do tiếp nhận học sinh chuyển trường từ các nơi khác đến. Phòng GD&ĐT Thạnh phú có 07 học sinh chuyển đi (vẫn đạt 100% số dự tuyển)

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

1. Công tác chỉ đạo

Căn cứ Công văn số 1174/UBND-VHXH ngày 08-04-2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông kể từ năm học 2009-2010, Sở GD&ĐT đã có Công văn số 489/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 16-04-2013 về việc Tuyển sinh vào lớp 6 và 10 phổ thông năm học 2013-2014.

* Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: thực hiện theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Tuyển sinh lớp 10 THPT không chuyên: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông của Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 02/2013/TT-BGDĐT ngày 30-01-2013.

2. Công tác đề thi

Sở GD&ĐT đã có quyết định thành lập 2 hội đồng ra đề tuyển sinh: hội đồng ra đề tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên và hội đồng ra đề thi tuyển sinh lớp 10 THPT không chuyên theo các cơ cấu đề thi khác nhau và các hội đồng này thực hiện nhiệm vụ theo cơ chế cách ly triệt để ba vòng độc lập.

* Đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên: kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm khách quan và tự luận.

* Đề thi tuyển sinh lớp 10 THPT không chuyên: theo hình thức tự luận.

Nhìn chung, các hội đồng ra đề thi đã đảm bảo được về cơ bản chất lượng chuyên môn của các đề thi, đề thi được in ấn đến từng thí sinh bảo đảm tính chính xác, đúng số lượng, kịp thời, bảo mật, đáp ứng tốt việc tổ chức thi.

3. Công tác coi thi

* Thi tuyển sinh vào trường THPT chuyên: được tổ chức vào các ngày 26-06-2013 và 27-06-2013 với 1 hội đồng coi thi, 23 phòng thi, 02 điểm thi, 4 buổi thi và 10 môn thi.

* Thi tuyển sinh vào các trường THPT không chuyên: được tổ chức vào các ngày 10 và 11-07-2013 với 30 hội đồng coi thi, 524 phòng thi, 35 điểm thi, 3 buổi thi và 3 môn thi.

Sở GD&ĐT có quyết định điều động giáo viên các trường THPT và một phần giáo viên THCS gắn với các địa bàn tham gia công tác coi thi.

Nhìn chung công tác coi thi bảo đảm theo Quy chế, thực hiện đúng quy trình coi thi, chính xác được các yêu cầu đặt ra cho công tác tuyển sinh góp phần tạo ra thành công chung cho công tác tuyển sinh năm học 2013-2014.

4. Công tác chấm thi và phúc khảo

a) Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Bến Tre

Thực hiện từ 29-6-2013 và kết thúc vào ngày 04-7-2013. Trong nhiều năm qua, Sở GD&ĐT đã điều động một lực lượng giáo viên có tay nghề cao, chuyên môn giỏi, có tinh thần trách nhiệm để thực hiện việc đánh giá kết quả bài làm của thí sinh và bảo đảm một kết quả tuyển sinh đáp ứng tốt yêu cầu tuyển chọn học sinh năng khiếu trong điều kiện công cụ đánh giá, kiểm tra còn nhiều hạn chế.

Việc phúc khảo bài thi tuyển sinh vào trường THPT chuyên Bến Tre được thực hiện trong các ngày 11 đến 13-07-2013 theo đúng quy định về phúc khảo bài thi.

Số thí sinh xin phúc khảo	Số bài thi phúc khảo	Số trường hợp thay đổi điểm sau phúc khảo	Số thí sinh đỗ sau phúc khảo
22	56	03	00

b) Tuyển sinh vào trường THPT không chuyên

Thực hiện từ 12-07-2013 và kết thúc vào ngày 17-07-2013 với 19 hội đồng chấm thi. Trên cơ sở đề nghị của các trường THPT, Sở GD&ĐT ra quyết định điều động giáo viên bộ môn tham gia các hội đồng chấm thi gắn với trường THPT địa bàn.

Việc phúc khảo bài thi vào trường THPT không chuyên được thực hiện từ ngày 30-7-2013 đến 07-8-2013 theo đúng Quy chế tuyển sinh.

Số thí sinh xin phúc khảo	Số bài thi phúc khảo	Số bài thi thay đổi điểm sau phúc khảo	Số thí sinh đỗ sau phúc khảo	
			Đỗ mới	Chuyển đỗ
469	1280	133	39	13

Qua kết quả phúc khảo bài thi:

- Mặt bằng chấm giữa các hội đồng chưa đồng đều;
- Tính chính xác trong khâu đánh giá bài thi chưa thật sự bảo đảm ở một số trường hợp; việc triển khai hướng dẫn chấm chưa thật đầy đủ, chặt chẽ;
- Cá biệt vẫn còn một ít trường hợp giám khảo đánh giá khá tùy tiện bài thi của học sinh gây ra một sự chênh lệch lớn so với kỳ phúc khảo. Vấn đề này được nhắc nhở nhiều lần nhưng việc khắc phục còn chậm.

5. Phân tích kết quả

a) Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Bến Tre

Dựa vào kết quả tuyển sinh vào trường THPT Chuyên Bến Tre, có thể rút ra được những nhận xét sau:

* Về số lượng học sinh tham gia tuyển sinh: số lượng học sinh tham gia tuyển sinh vào trường chuyên giảm nhiều vài năm học gần đây trong đó việc thu hút học sinh từ các huyện ít có chuyển biến; nguyên nhân của vấn đề này có thể là:

Việc học tập tại trường chuyên đòi hỏi phải tập trung nhiều cho môn chuyên nên có khó khăn về quỹ thời gian cho các môn còn lại trong khi yêu cầu tuyển sinh đại học đòi hỏi tập trung ở diện rộng hơn.

- Cơ sở vật chất phục vụ nội trú cho học sinh từ các huyện chưa bảo đảm tốt cho nhu cầu về ăn ở, học tập đối với học sinh ở xa.

* Về chất lượng học sinh trúng tuyển vào trường chuyên: điểm chuẩn trúng tuyển vào trường chuyên từng bước được cải thiện nhưng chưa nhiều, vẫn còn những bộ môn chuyên số thí sinh dự thi ít hơn chỉ tiêu được tuyển nên chưa chọn được những học sinh thật sự giỏi vào trường chuyên.

Lớp	Dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn	TS HS trúng tuyển
Toán	111+5	30	35.75	30
Toán-Tin		15-15	30.8+24.5	30
Vật lí	61	30	28.1	30
Hóa học	76	30	34.35	30
Sinh học	46	30	28.35	30
Ngữ văn	21	25	18.35	21
Lịch sử	9	15	21.05	9
Địa lí	29	15	26.5	15
T.Anh	91	30	32.6	30
Tổng hợp	449	235		225

b) Tuyển sinh vào trường THPT không chuyên (phụ lục 3)

Trên cơ sở phân tích điểm chuẩn trúng tuyển với mức độ đề thi tuyển sinh lớp 10 đại trà cho thấy chất lượng đầu vào nhiều trường THPT còn rất hạn chế.

* Điểm trúng tuyển vào trường THPT cao nhất cũng chỉ ở mức điểm trung bình:

1. THPT Phan Thanh Giản: 28.75/50 (5,7 có điểm khuyến khích)

2. THPT Nguyễn Đình Chiểu: 27,75/50 (5,55 có điểm khuyến khích)
3. Phan Văn Trị: 25,25/50 (5,05 có điểm khuyến khích)

* Điểm trúng tuyển vào một số trường THPT thấp nhất còn rất thấp:

1. THPT Trương Vĩnh Ký: 12,50/50 (2,50 có điểm khuyến khích)
2. THPT Tân Kế: 13,50/50 (2,70 có điểm khuyến khích)
3. THPT An Thới: 15,25/50 (3,05 có điểm khuyến khích)

* Qua việc rút kinh nghiệm công tác tuyển sinh các năm học vừa qua, mặt bằng đề thi tuyển sinh đã có sự điều chỉnh để cải thiện điểm chuẩn tuyển sinh cho các trường trong năm học 2013-2014, nhưng thực tế cho thấy vẫn tồn tại nhiều điều bất ổn trong việc đánh giá kết quả học tập của học sinh giữa năm học lớp 9 và thi tuyển sinh 10 đó là nhiều học sinh đạt kết quả trung bình ở lớp 9 các môn học nhưng qua thi tuyển sinh không đạt nổi điểm cơ bản của những vấn đề đặt ra tương tự trong kì thi tuyển sinh. Ngoài ra, việc chấm thi ở các hội đồng chưa thật đều tay cũng tạo ra chênh lệch điểm tuyển sinh ở các khu vực.

Sở GD&ĐT cũng đã thông tin kết quả tuyển sinh của các bộ môn của từng huyện, thành phố và đề nghị các phòng GD&ĐT rút kinh nghiệm để chỉ đạo công tác dạy và học ở các trường THCS thuộc địa bàn phụ trách.

C. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2013-2014

I. THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP TỈNH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo

Trên cơ sở Thông tư 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25/11/2011 về việc ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia và Thông tư 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 Sở GD&ĐT đã có Công văn số 1625/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 30-8-2013 về việc Hướng dẫn tổ chức kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2013-2014 và Công văn số 191/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 23-01-2014 về việc Hướng dẫn coi thi học sinh giỏi lớp 9 THCS năm học 2013-2014 để triển khai công tác thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS năm học 2013-2014.

2. Công tác đề thi

Trên cơ sở đánh giá chất lượng kì thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS năm học 2012-2013, Sở GD&ĐT đã có chỉ đạo hội đồng ra đề thi chọn học sinh giỏi năm học 2013-2014 có sự tập trung về chuyên môn cho công tác đề thi đáp ứng được các yêu cầu:

- Chọn học sinh giỏi nhưng có lưu ý yếu tố động viên phong trào đối với những địa bàn còn khó khăn, còn hạn chế về kết quả này trong thời gian qua;
- Mở rộng hơn điều kiện đạt giải cho học sinh với mức độ đề thi thích hợp.

Hội đồng ra đề thi đã có những cố gắng để đạt được các mục tiêu đề ra và kết quả thực tế cho thấy đã có những tiến bộ nhất định trong công tác đề thi. Tuy nhiên độ tương đồng trong các đề thi chưa cao, biểu hiện cụ thể là có những bộ môn số học sinh đạt điểm tuyệt đối rất cao (Vật lí), có những bộ môn ngược lại.

3. Công tác coi thi

Thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh THCS được tổ chức vào ngày 06-3-2014, toàn tỉnh có 09 hội đồng coi thi ở 09 huyện, thành phố với quy mô được quy định theo Công văn số 1625/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 30-8-2013 về việc Hướng dẫn tổ chức kì thi chọn

học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2013-2014. Công tác coi thi được Sở GD&ĐT điều động chéo giám thị giữa các huyện, thành phố và có sự kiểm tra của thanh tra Sở. Nhìn chung, việc coi thi học sinh giỏi lớp 9 THCS năm học 2013-2014 đạt yêu cầu, bảo đảm được sự khách quan, công bằng, chính xác giữa các hội đồng coi thi và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia kì thi.

Tuy nhiên, cũng còn những mặt hạn chế cần lưu ý khắc phục:

- Nhiều vấn đề về công tác coi thi liên quan đến quy định về chế độ báo cáo đăng kí thi, sự chính xác về hồ sơ dự thi, các quy định về hồ sơ của hội đồng coi thi khi bàn giao cho Sở theo quy định theo Thông tư 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25/11/2011 về việc ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo vẫn chưa được các Phòng GD&ĐT thực hiện đầy đủ. Sở sẽ tiếp tục hướng dẫn về vấn đề này trong hướng dẫn thi học sinh giỏi năm học 2014-2015.

- Một số hội đồng coi thi vẫn dùng giấy thi cũ thậm chí sử dụng 2 loại giấy trong cùng 1 bài làm của thí sinh.

- Việc tổ chức tiếp nhận đề thi, giao nộp bài thi của các hội đồng coi thi đã có những chuyển biến tích cực cần được tiếp tục phát huy, củng cố.

- Nhìn chung số lượng học sinh tham gia kì thi có tiến bộ so với năm trước, nhưng vẫn còn những đơn vị chưa bảo đảm đủ số lượng thành viên các đội tuyển theo quy định:

Môn Huyện	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tổng số
Bình Đại	15	15	15	15	15	15	15	15	120
Châu Thành	15	15	15	15	15	15	15	15	120
Chợ Lách	15	14	15	15	15	15	14	15	118
Mỏ Cày Bắc	15	14	14	15	15	11	15	14	113
Mỏ Cày Nam	15	15	15	15	15	15	15	15	120
Thạnh Phú	15	14	15	14	15	15	11	15	114
Giồng Trôm	15	15	15	15	15	15	15	15	120
Ba Tri	15	14	15	15	15	15	15	15	119
TP. Bến Tre	15	15	15	15	15	15	15	15	120
<i>Toàn tỉnh</i>	135	131	134	134	135	131	130	134	1064

4. Công tác chấm thi, phúc khảo bài thi

Công tác chấm thi học sinh giỏi lớp 9 THCS được thực hiện từ ngày 07-03-2014 đến ngày 13-03-2014. Toàn tỉnh có 1064 thí sinh dự thi với 08 môn thi là Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Toán, Vật lí, Hóa học và Sinh học.

Kết quả đạt được: giải với giải nhất, giải nhì, giải ba và giải khuyến khích.

Nhìn chung công tác chấm thi học sinh giỏi đã đánh giá chính xác chất lượng bài thi của thí sinh, bảo đảm được sự công bằng, khách quan, phản ánh đúng thực lực của các đơn vị dự thi. Kết quả thi học sinh giỏi lớp 9 năm học 2013-2014 ghi nhận sự vươn lên của một số đơn vị, chất lượng đồng đều hơn nhưng cũng có dấu hiệu sa sút của một ít đơn vị khác.

5. Phân tích kết quả (sẽ được cập nhật sau)

STT	Huyện	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải khuyến khích	Tổng số
1.	Bình Đại					
2.	Châu Thành					
3.	Chợ Lách					
4.	Mỏ Cây Bắc					
5.	Mỏ Cây Nam					
6.	Thạnh Phú					
7.	Giồng Trôm					
8.	Ba Tri					
9.	TP.Bến Tre					
Tổng hợp						

Kết quả học sinh giỏi lớp 9 THCS năm học 2013-2014 có những chuyển biến nhất định so với năm học qua nhưng vẫn còn những hạn chế, thiếu sót cần được khắc phục:

- Số lượng học sinh dự thi có tăng chút ít (1043-1064); số giải đạt được sẽ được cập nhật sau.

- Nhìn chung, năng lực thí sinh chưa đồng đều ở các đơn vị, cùng trong bộ môn có nhiều thí sinh đạt điểm cao thì có những học sinh đạt điểm rất thấp thậm chí là điểm không (bộ môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học)

- Việc tập trung đầu tư cho công tác học sinh giỏi của các đơn vị vẫn chưa thật đồng bộ, một số đơn vị chưa tập trung cao cho công tác này từ khâu tuyển chọn, bồi dưỡng, tiếp cận nội dung, chương trình, xây dựng đội ngũ giáo viên và tổ chức bồi dưỡng nên kết quả còn hạn chế.

II. THI MÁY TÍNH CẦM TAY LỚP 9 THCS, LỚP 12 THPT CẤP TỈNH VÀ CẤP QUỐC GIA

1. Công tác chỉ đạo

Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 2301/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 15-11-2013 về việc Hướng dẫn tổ chức kì thi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2013-2014. Bộ GD&ĐT đã ban hành Công văn số 9275/BGDĐT-GDTrH ngày 26-12-2013 về việc Hướng dẫn tổ chức kì thi giải toán trên máy tính cầm tay năm học 2013-2014.

Sở GD&ĐT chủ trương mở rộng và khuyến khích các đơn vị tham gia đầy đủ các môn thi do Bộ GD&ĐT tổ chức: Toán 9 THCS, Toán 12 THPT, Vật lí 12 THPT, Hóa học 12 THPT, Sinh học 12 THPT, Toán 12 GDTX .

2. Công tác đề thi

Thi giải toán trên máy tính cầm tay là một loại hình học tập kết hợp những vấn đề thuộc kiến thức chuyên môn với việc ứng dụng kỹ năng sử dụng công cụ máy tính cầm tay hỗ trợ tính toán theo yêu cầu nội dung kiến thức đặt ra.

Dù đã có chỉ đạo và vận động sự tham gia kỳ thi nhưng còn 2 trường THPT chưa đăng kí tham gia dự thi (THPT Quán Trọng Hoàng, Nguyễn Thị Định). Đây cũng là một hạn chế cần khắc phục.

Công tác ra đề thi giải toán trên máy tính cầm tay về cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong đó có sự cố gắng tiếp cận nội dung các vấn đề của các bộ môn Vật lí, Hóa học, Sinh học THPT, môn Toán GDTX. Kỳ thi máy tính cầm tay cấp quốc gia tổ chức theo khu vực trong thời gian gần đây đã được sự tập trung dự thi của tất cả các tỉnh và đã có sự thi đua rất cao để đạt kết quả tốt của kỳ thi. Công tác đề thi cho kỳ thi này cần có sự chuyển biến trong tiếp cận nội dung (chiều rộng kiến thức), hình thức thi để đáp ứng và duy trì được kết quả chung của tỉnh nhà.

3. Công tác coi thi

Tổ chức một hội đồng coi thi cấp tỉnh có 597 thí sinh dự thi gồm:

Toán 9	Toán 12 THPT	Vật lí 12	Hóa học 12	Sinh học 12	Toán 12 (GDTX)
135	136	95	92	98	41

Trong kì thi này, số lượng thí sinh dự thi của các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Toán 12 (GDTX) còn thấp so với dự kiến. Đề nghị các trường THPT, các TT. GDTX lưu ý hơn về việc nỗ lực xây dựng phong trào học tập của nhà trường.

Còn nhiều đơn vị chưa tổ chức bồi dưỡng, tuyển chọn học sinh tham dự kỳ thi này.

4. Kết quả

Hội đồng chấm thi làm việc từ 21-01-2014 đến 24-01-2014 đã tuyển chọn được 272 học sinh đạt giải.

Loại giải	Toán 9	Toán 12	Vật lí 12	Hóa học 12	Sinh học 12	Toán 12 (GDTX)
Nhất	1	2	2	2	1	
Nhì	12	9	8	5	6	2
Ba	15	15	13	9	16	3
Khuyến khích	36	41	18	25	22	9
Tổng hợp	64	67	41	41	45	14

Trên cơ sở kết quả chấm thi cấp tỉnh, Sở GD&ĐT đã tuyển chọn 30 học sinh để thành lập 06 đội tuyển (mỗi đội tuyển 5 học sinh) tham gia kì thi giải toán trên máy tính cầm tay cấp quốc gia tổ chức tại Sóc Trăng vào ngày 11,12,13-3-2014.

Kì thi quốc gia giải toán trên máy tính cầm tay này có sự tham gia ở khu vực 4 theo sự phân chia của Bộ GD&ĐT gồm 17 đơn vị tỉnh, thành phố: TP.Hồ Chí Minh, TP.Cần Thơ, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Tây Ninh, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau; Bến Tre tham gia kì thi với 08 cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ giám thị, giám khảo và 30 học sinh của 06 đội tuyển: Toán 9, Toán 12, Vật lí 12, Hóa học 12, Sinh học 12, Toán 12 (GDTX).

Kết quả: (sẽ được cập nhật sau)

Loại giải	Toán 9	Toán 12	Vật lí 12	Hóa học 12	Sinh học 12	Toán 12 (GDTX)
Nhất						
Nhì						

Ba						
Khuyến khích						
Tổng hợp						

5. Nhận xét

Thi giải toán trên máy tính cầm tay là một hình thức học tập được Bộ GD&ĐT phát động và tổ chức từ năm 2001 với khởi đầu chỉ cho môn Toán 9, Toán 12 và Toán 12 BT.THPT; đến năm 2008 thêm các môn Vật lí 12, Hóa học 12, Sinh học 12. Bến Tre tham gia môn Toán 9 và Toán 12 từ năm 2005 và môn Vật lí 12, Hóa học 12, Sinh học 12 từ năm 2009. Quá trình tổ chức kì thi này trong các năm qua ở địa phương và cấp quốc gia cho thấy:

- Thi giải toán trên máy tính cầm tay là một hình thức học tập thu hút được sự quan tâm của nhiều học sinh ở các cấp học, phong trào nếu được tổ chức tốt sẽ tạo được động lực thúc đẩy học sinh thi đua học tập giữa các đơn vị trường học, tạo điều kiện phát triển năng lực học tập của học sinh. Các Phòng GD&ĐT, các trường THPT, các TT.GDCTX cũng cần có sự quan tâm hơn nữa trong việc động viên sự tham gia của học sinh, đồng thời có biện pháp tổ chức hình thức học tập thích hợp ở đơn vị và tham gia tốt các kì thi.

III. THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 CẤP TỈNH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Chuẩn bị cho kì thi

Trên cơ sở Thông tư 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25/11/2011 về việc ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia và Thông tư 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011, Sở GD&ĐT đã có Công văn số 1625/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 30-8-2013 về việc Hướng dẫn tổ chức kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2013-2014.

Hội đồng ra đề thi làm việc từ ngày 23-9-2013, các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Đề thi của 09 môn thi đáp ứng yêu cầu của đề thi chọn học sinh giỏi, bảo đảm được sự bí mật, an toàn, chính xác.

2. Công tác coi thi

Kì thi được tổ chức vào ngày 10-10-2013 với một hội đồng coi thi 51 phòng thi đã diễn ra an toàn, nghiêm túc, chặt chẽ. Toàn tỉnh có 1087 thí sinh thuộc 31 trường THPT đăng kí dự thi ở 9 môn. Sở GD&ĐT đã điều động 124 cán bộ, giáo viên tham gia hội đồng coi thi.

3. Công tác chấm thi, phúc khảo bài thi

Công tác chấm thi được thực hiện từ 11-10-2013 đến 16-10-2013. Các khâu làm phách, chấm bài, ghép phách, lên điểm, duyệt giải đều được thực hiện nghiêm túc, khách quan, chính xác, đúng quy chế, đúng kế hoạch đề ra.

Chấm thi phúc khảo thực hiện từ ngày 19-10-2013 đến ngày 22-10-2013 tổng cộng có 22 thí sinh nộp đơn xin phúc khảo trong đó có 3 trường hợp thay đổi điểm sau khúc khảo.

4. Phân tích kết quả

Số thí sinh đạt giải: 510/1087, đạt tỉ lệ 46,91% so với tổng số thí sinh dự thi, trong đó: Giải nhất: 19; Giải nhì: 87; Giải ba: 142; Giải khuyến khích: 262

a) Kết quả thi theo môn

Môn	Số dự thi	Xếp hạng giải				Tổng số	Tỉ lệ
		Nhất	Nhì	Ba	K.khích		
Ngữ văn	141	2	8	18	44	72	51.0%
Lịch sử	135	3	12	18	33	66	49.0%
Địa lí	142	1	11	19	38	69	48.59%
T.Anh	159	3	16	27	33	79	49.69%
Toán	101	2	7	10	24	43	43.0%
Vật lí	101	2	8	10	19	39	39.0%
Hóa học	124	4	10	20	28	62	50.0%
Sinh học	148	1	12	17	36	66	45.0%
Tin học	29	1	3	3	7	14	48.0%
Tổng hợp	1087	19	87	142	262	510	46.91%

b) Kết quả theo đơn vị dự thi

Trường	Số dự thi	Xếp hạng giải				Tổng số	Tỉ lệ
		Nhất	Nhì	Ba	K.khích		
Lê Hoàng Chiêu	34		1	5	13	19	55.88%
Lê Quý Đôn	35		2	7	12	21	60.00%
Huỳnh Tấn Phát	46			6	12	18	39.13%
Trần Văn Ổn	60		1	8	17	26	43.33%
Mạc Đĩnh Chi	18			1	3	4	22.22%
Diệp Minh Châu	29		3	4	8	15	51.72%
Nguyễn Huệ							
Trần Văn Kiệt	40		2	9	14	25	62.50%
Trương Vĩnh Ký	39		2	4	9	15	38.46%
Chê Ghêvara	36		4	7	8	19	41.30%
Ca Văn Thỉnh	31			5	6	11	35.48%
Ng.Th.Minh Khai	25			4	6	10	40.00%
Quản Trọng Hoàng	15			1	3	4	26.66%
Ngô Văn Cẩn	48		3	2	11	16	33.33%
Lê Anh Xuân	40			1	10	11	27.50%
Lê Hoài Đôn	41		1	5	10	16	39.02%
Trần Trường Sinh	31		1	5	9	15	48.38%
Đoàn Thị Điểm	31		2	2	4	8	25.80%
Phan Văn Trị	41		3	6	10	19	46.34%
Nguyễn Thị Định	20		1		4	5	25.00%
Ng.Ngọc Thăng	49		2	1	13	16	32.65%
Nguyễn Trãi	21		1	2	2	5	23.80%
Phan Thanh Giản	30			7	8	15	50.00%
Tán Kế	11				2	2	18.18%

Stuong Ng. Anh	19				3	3	15.78%
Phan Ngọc Tòng	13			1	4	5	38.46%
Phan Liêm	3				1	1	33.33%
Nguyễn Đ. Chiếu	76	1	10	14	25	50	65.78%
Võ Trường Toàn	32		2		2	4	12.50%
Lạc Long Quân	23				1	1	4.34%
Ch. Bến Tre	132	18	46	32	26	122	92.42%
Hermann Gmeiner	15			2	7	9	60.00%
Tổng hợp	1087	19	87	142	262	510	46.91%

IV. THI HỌC SINH GIỎI CẤP QUỐC GIA LỚP 12 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Tuyển chọn

Trên cơ sở thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 THPT, Sở GD&ĐT có Công văn số 2034/SGD&ĐT-KT&QLCLGD ngày 16-10-2013 chọn những học sinh có kết quả cao nhất của từng bộ môn thi học sinh giỏi cấp tỉnh tham gia kì thi chọn học sinh thành lập đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia vào ngày 22-10-2013 với quy mô:

Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học
20	22	23	24	9	19	20	23	28	9

(Môn Tiếng Pháp do trường THPT chuyên chọn từ học sinh lớp song ngữ tiếng Pháp của trường)

Sở GD&ĐT đã có Quyết định thành lập Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi chọn học sinh thành lập đội tuyển.

Nhìn chung công tác tuyển chọn học sinh thành lập các đội tuyển được thực hiện đúng quy trình, bảo đảm quy chế, đạt được yêu cầu đề ra.

Kết quả đã tuyển chọn được 62 học sinh vào các đội tuyển cụ thể như sau:

Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học
6	6	6	8	6	6	6	6	6	6

2. Tập huấn

Việc tập huấn các đội tuyển được thực hiện từ 01-11-2013 đến 31-12-2013, Sở đã có Quyết định thành lập Ban bồi dưỡng học sinh tham dự kì thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 THPT do Hiệu trưởng trường THPT chuyên Bến Tre chịu trách nhiệm với đội ngũ gồm 53 cán bộ, giáo viên tham gia trực tiếp bồi dưỡng học sinh ở 10 bộ môn.

3. Kết quả thi

Kì thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 trung học phổ thông năm học 2013-2014 được tổ chức vào các ngày 02,03,04-01-2013 tại Bến Tre (dành cho thí sinh của tỉnh Bến Tre).

Bộ GD&ĐT đã điều động 23 cán bộ, giáo viên từ hai tỉnh Thái Bình, Hậu Giang tham gia công tác coi thi tại Bến Tre.

Kết quả chấm thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia được Bộ GD&ĐT công bố vào ngày 22-01-2014, Bến Tre đạt được các giải như sau:

Môn	Số dự thi	Xếp hạng giải				Tổng số	Tỉ lệ % đạt giải
		Nhất	Nhì	Ba	K.khích		
Ngữ văn	6			1		1	16,66%
Lịch sử	6				1	1	16,66%
Địa lí	6				1	1	16,66%
Tiếng Anh	8			1	1	2	33,33%
Tiếng Pháp	6		1		2	3	50,00%
Toán	6				2	2	33,33%
Vật lí	6				3	3	50,00%
Hóa học	6			1	3	4	66,66%
Sinh học	6			2	1	3	50,00%
Tin học	6				2	2	33,33%
Tổng hợp	62	0				22	35,48%

Kết quả học sinh giỏi quốc gia năm học 2013-2014 được tổ chức theo hướng dẫn của Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25-11-2011 có những điểm chặt chẽ hơn trước đây nên chất lượng, số lượng giải có giảm so với các năm học trước. Số lượng giải năm nay giảm 2 giải so với năm trước (đạt 22 giải so với 24 giải ở năm học 2012-2013). Tỉnh Bến Tre tuy vẫn duy trì được số lượng giải khá nhất các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long nhưng xét về chất lượng giải đã kém hơn so với 2 tỉnh trong khu vực (Đồng Tháp, Tiền Giang). Điều này cũng cần phải rút kinh nghiệm nghiêm túc từ khâu tuyển chọn, tổ chức bồi dưỡng cho đội tuyển dự thi cấp quốc gia.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỔ CHỨC CÁC KÌ THI TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2012-2013 VÀ TUYỂN SINH CÁC LỚP ĐẦU CẤP NĂM HỌC 2013-2014

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Trên cơ sở thực hiện tốt Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 29 – NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp Hành Trung ương khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, năm 2014 là năm có nhiều thay đổi trong việc thực hiện việc xét tốt nghiệp trung học cơ sở; tổ chức thi tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông; đặc biệt đối với việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ thay đổi từ số lượng môn thi, hình thức thi, tổ chức coi, chấm thi và xét tốt nghiệp.... đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu rất cao của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành giáo dục.

Với việc rút kinh nghiệm đầy đủ, thẳng thắn về công tác thi năm 2013, đánh giá đúng thực trạng dạy và học năm học 2013-2014; ngành giáo dục quyết tâm tìm cách khắc phục các hạn chế, thiếu sót, thực hiện nghiêm túc Quy chế thi và các quy định trong tất cả các khâu về quy trình thi cử để tổ chức các kì thi an toàn, nghiêm túc, công bằng, đánh giá đúng chất lượng giáo dục.

II. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tiến hành tổng kết đánh giá các kì thi, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, xác định rõ nguyên nhân để tìm ra biện pháp khắc phục. Trên cơ sở đó, lập phương án tổ chức thi năm 2014 phù hợp với điều kiện thực tế và bảo đảm được các yêu cầu đổi mới của các kì thi theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

2. Làm tốt công tác chuẩn bị cho kì thi: khảo sát đánh giá lại tình hình cơ sở vật chất ở những nơi dự kiến đặt hội đồng coi thi, tiến hành sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ kì thi; tổ chức học tập Quy chế thi và nghiệp vụ coi chấm thi; đặc biệt là đối với công tác hồ sơ dự thi tại các trường THPT, các TT.GDTX: các đơn vị cần tổ chức, kiểm tra, xác nhận đúng tiêu chuẩn về chế độ ưu tiên, khuyến khích của từng học sinh (lưu ý về những thay đổi về chế độ ưu tiên, khuyến khích trong Quy chế thi – nếu có), hướng dẫn học sinh tự chọn môn thi theo quy định của Bộ GD&ĐT. Công tác thông tin tuyên truyền cần được tăng cường để giáo viên, học sinh, phụ huynh và các tầng lớp xã hội hiểu rõ hơn về những điểm đổi mới trong các kì thi. Tích cực giáo dục cho học sinh có thái độ đúng đắn trong thi cử và kiểm tra để từ đó có sự nỗ lực, cố gắng trong học tập, ôn tập chuẩn bị tốt cho thi cử.

3. Tổ chức thực hiện thật tốt công tác xét tốt nghiệp trung học cơ sở, thi tuyển sinh vào trường trung học phổ thông. Đối với thi tuyển sinh vào lớp 10, tiếp tục cải tiến khâu ra đề thi theo hướng kiểm tra được kiến thức cơ bản, năng lực vận dụng kiến thức một cách phù hợp với nội dung chương trình và thời gian quy định cho từng môn thi; tập trung chỉ đạo việc coi thi, chấm thi, quản lí bài thi, phúc khảo thi nghiêm túc, cẩn trọng, ngăn ngừa một cách hiệu quả những tiêu cực trong công tác tuyển sinh.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chấm thi: công tác tổ chức hội đồng chấm thi phải được coi trọng; thành viên hội đồng chấm thi phải là cán bộ, giáo viên có đủ năng lực và trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, phải thực sự chặt chẽ và chính xác trong quy trình chấm thi; phát hiện và sửa chữa kịp thời những sai sót, uốn nắn những biểu hiện dễ dãi, tùy tiện hoặc quá khích trong chấm thi.

5. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra trong chuẩn bị thi, coi và chấm thi nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, hạn chế những thiếu sót, khuyết điểm. Sau mỗi kì thi, giải quyết dứt điểm, triệt để các tồn tại để chấn chỉnh công tác quản lí, góp phần tăng cường kỉ cương, nền nếp trong thi cử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, thông báo rộng rãi, kịp thời các quan điểm, chủ trương trong công tác quản lí, các quy định về kỳ thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, tới các trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (gọi chung là trường phổ thông) và các thí sinh.

2. Chỉ đạo các trường phổ thông có lớp 12 thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch thời gian năm học 2013-2014, tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp THPT cho người học.

3. Thành lập Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh, các Hội đồng: in sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo và các đoàn thanh tra thi, bảo đảm đúng thành phần, đúng tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh chịu trách nhiệm toàn bộ trong việc chỉ đạo tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT trên địa bàn.

4. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT sẽ được ban hành trong năm 2014; trong đó, tập trung làm rõ các điểm mới về công tác tổ chức thi, xét tốt nghiệp.

5. Xây dựng phương án tổ chức coi thi phù hợp với điều kiện thực tiễn và năng lực tổ chức thi của địa phương, đơn vị.

6. Xây dựng phương án chấm bài thi của thí sinh thuộc địa phương, đơn vị sao cho giáo viên không chấm bài thi tự luận của học sinh trường phổ thông mà mình giảng dạy.

7. Chỉ đạo chặt chẽ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm góp phần tích cực đảm bảo kỳ thi diễn ra trật tự, an toàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm quy chế.

8. Tổ chức phổ biến, tập huấn kỹ Quy chế thi, nghiệp vụ coi thi, thanh tra thi, chấm thi và yêu cầu mọi cán bộ tham gia các khâu của kỳ thi nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, nhằm khắc phục triệt để các sai sót, bất cập trong kỳ thi tốt nghiệp THPT những năm trước đây.

9. Hướng dẫn kiểm tra, xử lý kịp thời, đảm bảo các trường phổ thông chuẩn bị đầy đủ điều kiện tổ chức kỳ thi, xác nhận điều kiện dự thi, quản lý hồ sơ dự thi của thí sinh, đảm bảo cho các đối tượng thí sinh đăng ký dự thi đúng quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

10. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của địa phương, đơn vị để chuẩn bị đầy đủ điều kiện phục vụ tổ chức kỳ thi, cũng như chuẩn bị các phương án dự phòng khi có sự cố bất thường xảy ra; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công đoàn giáo dục tỉnh;
- Các phòng, thanh tra Sở;
- Các phòng GD&ĐT huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, KTQLCLGD.

GIÁM ĐỐC